

**GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP BẬC TRUNG HỌC CƠ SỞ - MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN****Khuất Thị Thảo****Học viện Phụ nữ Việt Nam****Email: ThaoKT@hvpnv.edu.vn**

**Tóm tắt:** Giáo dục hướng nghiệp ở bậc trung học cơ sở giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành nhận thức ban đầu về nghề nghiệp và định hướng phát triển tương lai cho học sinh. Bài viết tập trung làm rõ một số vấn đề lý luận cơ bản về giáo dục hướng nghiệp, đồng thời chỉ ra yêu cầu cần đổi mới nội dung và phương thức tổ chức giáo dục hướng nghiệp theo hướng gắn với trải nghiệm và thực tiễn, nhằm nâng cao hiệu quả định hướng nghề nghiệp cho học sinh trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

**Từ khóa:** Hướng nghiệp; trung học cơ sở; định hướng nghề nghiệp; học sinh.

**CAREER EDUCATION AT THE LOWER SECONDARY LEVEL  
– SOME THEORETICAL ISSUES**

**Abstract:** Career education at the lower secondary level plays an important role in shaping students' initial awareness of occupations and orienting their future development. This paper focuses on clarifying several fundamental theoretical issues related to career education, and also highlights the need to innovate its content and methods of implementation toward experiential and practice-based approaches. Such improvements aim to enhance the effectiveness of career orientation for students in the context of current educational reform.

**Keywords:** Career education; lower secondary education; career orientation; students.

Nhận bài: 03/03/2026

Phản biện: 27/03/2026

Duyệt đăng: 30/03/2026

## I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục hiện nay, giáo dục hướng nghiệp ngày càng được xác định là một nội dung quan trọng, góp phần định hướng phát triển nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông. Sự phát triển nhanh chóng của khoa học – công nghệ và những biến động của thị trường lao động đã làm thay đổi yêu cầu về kỹ năng, nghề nghiệp cũng như con đường phát triển của mỗi cá nhân. Điều này đòi hỏi học sinh không chỉ được trang bị kiến thức mà còn cần có khả năng nhận thức bản thân và định hướng nghề nghiệp từ sớm.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy hoạt động hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông hiện nay vẫn chủ yếu tập trung ở bậc trung học phổ thông, khi học sinh đã đứng trước những lựa chọn quan trọng về học tập và nghề nghiệp. Trong khi đó, bậc trung học cơ sở – giai đoạn học sinh bắt đầu hình thành nhận thức về bản thân, sở thích và tương lai – lại chưa được quan tâm đúng mức trong công tác hướng nghiệp. Điều này dẫn đến việc học sinh thiếu nền tảng cần thiết để đưa ra các quyết định phù hợp ở các giai đoạn tiếp theo. Xuất phát từ thực tiễn đó, việc nghiên cứu và làm rõ các vấn đề lý luận về giáo dục hướng nghiệp ở bậc trung học cơ sở là cần thiết. Trên cơ sở đó, có thể xác định rõ vai trò, mục tiêu, nội dung và phương thức tổ chức phù hợp, góp phần nâng cao hiệu quả định hướng nghề nghiệp cho học sinh trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

## II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 2.1. Cơ sở lý luận và tổng quan nghiên cứu

#### 2.1.1. Khái niệm hướng nghiệp

Hướng nghiệp (career guidance) được xem là một quá trình mang tính hệ thống nhằm hỗ trợ cá nhân nhận thức về bản thân, bao gồm năng lực, sở thích, giá trị, đồng thời tiếp cận thông tin về thế giới nghề nghiệp để đưa ra các quyết định học tập và nghề nghiệp phù hợp. Trong cách tiếp cận hiện đại, hướng nghiệp không còn được hiểu là hoạt động mang tính thời điểm mà là một quá trình phát triển liên tục trong suốt cuộc đời. Quan điểm này được khẳng định rõ trong lý thuyết phát triển nghề nghiệp của Super, theo đó lựa chọn nghề nghiệp là kết quả của sự phát triển dài hạn, gắn liền với sự thay đổi về tâm lý và vai trò xã hội của cá nhân qua các giai đoạn khác nhau (Super, 1990).

#### 2.1.2. Tổng quan nghiên cứu

Các lý thuyết nền tảng trong lĩnh vực này đều nhấn mạnh vai trò của yếu tố cá nhân và môi trường trong quá trình định hướng nghề nghiệp. Lý thuyết phát triển nghề nghiệp theo vòng đời của Super cho rằng con người trải qua các giai đoạn từ tăng trưởng, khám phá đến thiết lập và duy trì nghề nghiệp, trong đó giai đoạn tăng trưởng và khám phá có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với việc hình thành nhận thức nghề nghiệp ban đầu. Khái niệm “sự trưởng thành nghề nghiệp” được Super đề xuất cũng cho thấy mức độ sẵn sàng đưa ra quyết định nghề nghiệp có thể được nâng cao

thông qua giáo dục và trải nghiệm (Super, 1990). Bên cạnh đó, lý thuyết lựa chọn nghề nghiệp của Holland nhấn mạnh sự phù hợp giữa đặc điểm nhân cách cá nhân và môi trường nghề nghiệp, qua đó khẳng định tầm quan trọng của việc nhận diện sở thích và năng lực từ sớm (Holland, 1997). Đồng thời, lý thuyết nhận thức xã hội về nghề nghiệp của Lent, Brown và Hackett chỉ ra rằng niềm tin vào năng lực bản thân, kỳ vọng kết quả và yếu tố môi trường có ảnh hưởng trực tiếp đến việc hình thành sở thích và mục tiêu nghề nghiệp (Lent và cộng sự, 1994). Những cách tiếp cận này đều cho thấy hướng nghiệp cần được triển khai sớm nhằm tạo nền tảng cho quá trình phát triển nghề nghiệp lâu dài.

Từ góc độ phát triển tâm lý, nhiều nghiên cứu đã chứng minh rằng nhận thức nghề nghiệp không hình thành một cách đột ngột mà phát triển dần theo thời gian. Super cho rằng trẻ em từ lứa tuổi tiểu học đã bắt đầu hình thành những hiểu biết ban đầu về nghề nghiệp thông qua quan sát và trải nghiệm và những nhận thức này tiếp tục được củng cố trong giai đoạn vị thành niên (Super, 1990). Savickas, với lý thuyết kiến tạo nghề nghiệp, nhấn mạnh rằng cá nhân từng bước xây dựng bản sắc nghề nghiệp thông qua việc tích lũy trải nghiệm và tương tác xã hội (Savickas, 2005). Ở giai đoạn trung học cơ sở, học sinh bắt đầu phát triển tư duy trừu tượng, hình thành ý thức về bản thân và có khả năng suy nghĩ về tương lai, do đó đây là thời điểm phù hợp để triển khai các hoạt động hướng nghiệp mang tính khám phá thay vì áp đặt lựa chọn nghề nghiệp.

Các nghiên cứu gần đây tiếp tục củng cố quan điểm về vai trò của hướng nghiệp sớm trong hệ thống giáo dục. Päßler và cộng sự (2020) chỉ ra rằng sở thích nghề nghiệp đã bắt đầu hình thành từ cuối tuổi thơ và có xu hướng ổn định dần trong giai đoạn đầu vị thành niên, cho thấy việc can thiệp hướng nghiệp ở giai đoạn này có ý nghĩa quan trọng đối với định hướng lâu dài. Marciniak và cộng sự (2020) khi nghiên cứu về sự sẵn sàng nghề nghiệp của thanh thiếu niên cũng khẳng định rằng các năng lực như nhận thức nghề nghiệp, kỹ năng ra quyết định và khả năng thích ứng cần được hình thành từ sớm thông qua quá trình giáo dục và trải nghiệm tích lũy. Trong khi đó, Parola và cộng sự (2024) thông qua mô hình hướng nghiệp NEFELE đã chứng minh rằng các chương trình hướng nghiệp triển khai ở bậc trung học cơ sở có thể cải thiện đáng kể năng lực

thích ứng nghề nghiệp, khả năng khám phá và sự tự tin của học sinh. Tương tự, de Vries và cộng sự (2024) cho rằng hiệu quả của giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường phụ thuộc lớn vào thời điểm triển khai, trong đó việc tiếp cận sớm giúp học sinh đưa ra quyết định học tập và nghề nghiệp có cơ sở hơn. Ngoài ra, tổng quan hệ thống của Wang và cộng sự (2024) cũng cho thấy các can thiệp hướng nghiệp có tác động tích cực đến nhận thức và hành vi nghề nghiệp của học sinh, đặc biệt khi được thực hiện từ giai đoạn trung học và gắn với hoạt động trải nghiệm.

Mặc dù các lý thuyết và nghiên cứu thực nghiệm đều thống nhất về vai trò của hướng nghiệp sớm song trong thực tiễn, đặc biệt tại Việt Nam, hoạt động này vẫn chủ yếu tập trung ở bậc trung học phổ thông, khi học sinh phải đưa ra quyết định mang tính bước ngoặt. Việc thiếu vắng các chương trình hướng nghiệp bài bản ở bậc trung học cơ sở dẫn đến khoảng trống trong quá trình phát triển nhận thức nghề nghiệp của học sinh. Đồng thời, các nghiên cứu trong nước về thời điểm bắt đầu hướng nghiệp và hiệu quả của hướng nghiệp sớm còn hạn chế. Điều này cho thấy cần có thêm các nghiên cứu nhằm làm rõ vai trò của giai đoạn trung học cơ sở trong quá trình định hướng nghề nghiệp, từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp với bối cảnh giáo dục Việt Nam.

### 2.1.3. Thời điểm phù hợp để bắt đầu hướng nghiệp

Việc xác định thời điểm phù hợp để bắt đầu hướng nghiệp có ý nghĩa quan trọng trong nâng cao hiệu quả định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Theo quan điểm phát triển nghề nghiệp của Super (1990), nhận thức nghề nghiệp được hình thành từ sớm và phát triển theo các giai đoạn trong suốt cuộc đời, do đó hướng nghiệp cần được triển khai sớm thay vì chỉ tập trung ở giai đoạn cuối cấp.

Ở bậc tiểu học, học sinh bước đầu hình thành nhận thức về nghề nghiệp thông qua quan sát và trải nghiệm, vì vậy hoạt động hướng nghiệp chủ yếu mang tính làm quen và khơi gợi hứng thú. Bước sang bậc trung học cơ sở, học sinh phát triển rõ rệt về nhận thức, bắt đầu hình thành ý thức về bản thân và suy nghĩ về tương lai. Theo Savickas (2005), đây là giai đoạn cá nhân xây dựng bản sắc nghề nghiệp thông qua khám phá và trải nghiệm; đồng thời, sở thích nghề nghiệp cũng dần ổn định trong giai đoạn này (Päßler & Hell, 2020). Vì vậy, trung học cơ sở được xem là thời điểm quan trọng để triển khai các hoạt động hướng nghiệp mang tính nền tảng.

Ở bậc trung học phổ thông, học sinh bắt đầu đưa ra các quyết định cụ thể về học tập và nghề nghiệp. Tuy nhiên, nếu hướng nghiệp chỉ bắt đầu ở giai đoạn này thì sẽ thiếu thời gian để chuẩn bị đầy đủ. Theo Lent và cộng sự (1994), việc ra quyết định nghề nghiệp hiệu quả phụ thuộc vào quá trình tích lũy trải nghiệm và niềm tin vào năng lực bản thân. Các nghiên cứu gần đây cũng khẳng định hướng nghiệp sớm giúp nâng cao năng lực thích ứng và định hướng nghề nghiệp của học sinh (Marciniak et al., 2020; Parola et al., 2024).

Như vậy, hướng nghiệp cần được triển khai theo lộ trình liên tục, trong đó trung học cơ sở giữ vai trò nền tảng, là giai đoạn then chốt giúp học sinh nhận diện bản thân và hình thành định hướng nghề nghiệp ban đầu.

#### 2.1.4. Nội dung hướng nghiệp ở bậc trung học cơ sở

Trên cơ sở xác định trung học cơ sở là giai đoạn phù hợp để bắt đầu định hướng nghề nghiệp, nội dung hướng nghiệp cần được thiết kế theo hướng nền tảng, phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi. Khác với bậc trung học phổ thông, mục tiêu ở giai đoạn này không phải là lựa chọn nghề cụ thể mà là hình thành nhận thức và chuẩn bị cho quá trình định hướng trong tương lai.

Trước hết, hướng nghiệp cần giúp học sinh khám phá bản thân thông qua việc nhận diện sở thích, năng lực và giá trị cá nhân, phù hợp với quan điểm của Holland (1997) về sự tương thích giữa cá nhân và nghề nghiệp. Đồng thời, học sinh cần được cung cấp kiến thức cơ bản về thế giới nghề nghiệp theo hướng trực quan, gắn với thực tiễn, qua đó hiểu mối liên hệ giữa học tập và nghề nghiệp.

Bên cạnh đó, cần tăng cường các hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp như tham quan, giao lưu và học qua dự án, bởi trải nghiệm thực tế có vai trò quan trọng trong việc hình thành nhận thức nghề nghiệp (Parola và cộng sự, 2024). Ngoài ra, hướng nghiệp cần gắn với định hướng học tập, giúp học sinh hiểu ý nghĩa của việc học đối với tương lai nghề nghiệp (Lent và cộng sự, 1994).

Nhìn chung, nội dung hướng nghiệp ở bậc trung học cơ sở cần tập trung vào bốn yếu tố chính: khám phá bản thân, tìm hiểu nghề nghiệp, trải nghiệm thực tế và định hướng học tập, qua đó tạo nền tảng cho việc lựa chọn nghề nghiệp ở các giai đoạn tiếp theo.

#### 2.1.5. Vai trò của các bên liên quan trong hướng nghiệp cho học sinh trung học cơ sở

Đề hoạt động hướng nghiệp ở bậc trung học cơ sở đạt hiệu quả, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội. Hướng nghiệp không chỉ là nhiệm vụ riêng của nhà trường mà là một quá trình tổng thể, đòi hỏi sự đồng hành của nhiều bên nhằm tạo môi trường thuận lợi cho học sinh phát triển nhận thức và định hướng nghề nghiệp.

Gia đình giữ vai trò nền tảng trong việc hình thành nhận thức và thái độ nghề nghiệp của học sinh. Theo Lent và cộng sự (1994), môi trường gia đình có ảnh hưởng lớn đến niềm tin và kỳ vọng nghề nghiệp, do đó phụ huynh cần đóng vai trò định hướng, hỗ trợ thay vì áp đặt. Việc lắng nghe và tạo điều kiện cho con trải nghiệm sẽ giúp nâng cao hiệu quả hướng nghiệp.

Nhà trường giữ vai trò trung tâm trong việc tổ chức và triển khai các hoạt động hướng nghiệp một cách hệ thống. Thông qua chương trình học và các hoạt động trải nghiệm, nhà trường giúp học sinh khám phá bản thân và hiểu về thế giới nghề nghiệp. Đồng thời, giáo viên cần được bồi dưỡng kỹ năng tư vấn để hỗ trợ học sinh hiệu quả hơn (de Vries và cộng sự, 2024).

Bên cạnh đó, xã hội và doanh nghiệp có vai trò quan trọng trong việc cung cấp thông tin và tạo cơ hội trải nghiệm thực tế. Theo Vondracek và cộng sự (1986), sự tương tác với môi trường xã hội góp phần hình thành nhận thức nghề nghiệp. Tuy nhiên, hiện nay sự phối hợp giữa các bên còn hạn chế, do đó cần được tăng cường nhằm nâng cao hiệu quả hướng nghiệp cho học sinh.

## 2.2. Thực trạng giáo dục hướng nghiệp ở bậc trung học cơ sở hiện nay

Trong những năm gần đây, giáo dục hướng nghiệp trong hệ thống giáo dục phổ thông Việt Nam đã từng bước được quan tâm và triển khai thông qua nhiều chương trình và hoạt động cụ thể. Đặc biệt, trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nội dung hướng nghiệp được tích hợp vào hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở bậc trung học cơ sở. Nhiều trường học đã tổ chức các hoạt động như tư vấn tuyển sinh, ngày hội nghề nghiệp, ngoại khóa và lồng ghép nội dung hướng nghiệp vào giảng dạy. Tuy nhiên, xét trên thực tiễn triển khai, hiệu quả của các chương trình này vẫn còn nhiều hạn chế.

Kết quả khảo sát được thực hiện với 420 học sinh tại 8 trường trung học cơ sở trên địa bàn Thành phố Hà Nội cho thấy mức độ hiệu quả của

các hoạt động hướng nghiệp chưa cao. Cụ thể, chỉ có 132 học sinh (31,4%) cho rằng các hoạt động hướng nghiệp giúp các em hiểu rõ hơn về nghề nghiệp tương lai. Trong khi đó, 176 học sinh (41,9%) đánh giá các hoạt động này mang tính hình thức, chưa thực sự hữu ích. Đáng chú ý, chỉ có 94 học sinh (22,4%) từng được tham gia các hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp thực tế như tham quan doanh nghiệp hoặc giao lưu với người lao động. Phần lớn học sinh, với 268 em (63,8%), cho biết các hoạt động hướng nghiệp chủ yếu dừng lại ở việc nghe giới thiệu lý thuyết, thiếu tính tương tác và trải nghiệm.

Đối với giáo viên, khảo sát với 85 giáo viên cho thấy nhiều hạn chế trong năng lực triển khai hướng nghiệp. Cụ thể, 58 giáo viên (68,2%) cho biết chưa được đào tạo bài bản về tư vấn và hướng nghiệp. Đồng thời, 47 giáo viên (55,3%) nhận định nội dung hướng nghiệp trong chương trình còn mang tính khái quát, thiếu tài liệu hướng dẫn cụ thể và công cụ hỗ trợ đánh giá học sinh. Ngoài ra, 52 giáo viên (61,2%) cho rằng thời lượng dành cho hoạt động hướng nghiệp còn hạn chế, chưa đủ để tạo ra sự thay đổi rõ rệt trong nhận thức của học sinh.

Kết quả khảo sát 210 phụ huynh cũng cho thấy nhận thức về vai trò của hướng nghiệp ở bậc trung học cơ sở còn chưa đầy đủ. Cụ thể, 118 phụ huynh (56,2%) cho rằng học sinh ở giai đoạn này nên tập trung vào học văn hóa hơn là định hướng nghề nghiệp. Bên cạnh đó, 67 phụ huynh (31,9%) thừa nhận có xu hướng định hướng nghề nghiệp cho con theo quan điểm cá nhân thay vì dựa trên năng lực và sở thích của con. Điều này ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả của các hoạt động hướng nghiệp trong nhà trường.

Xét về hiệu quả tổng thể, kết quả khảo sát cho thấy mức độ định hướng nghề nghiệp của học sinh còn thấp. Có 243 học sinh (57,9%) cho biết chưa xác định được sở thích nghề nghiệp của bản thân, trong khi 261 học sinh (62,1%) chưa có hiểu biết rõ ràng về các ngành nghề trong xã hội. Khi được hỏi về định hướng học tập trong tương lai, chỉ có 109 học sinh (26,0%) có kế hoạch tương đối rõ ràng, còn lại 311 học sinh (74,0%) vẫn ở trạng thái mơ hồ hoặc phụ thuộc vào ý kiến của gia đình.

Ngoài ra, sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các tổ chức xã hội trong triển khai hướng nghiệp còn hạn chế. Khảo sát tại 12 trường trung học cơ sở cho thấy chỉ có 3 trường (25,0%) thường xuyên tổ chức hoạt động phối hợp với doanh nghiệp hoặc cơ sở sản xuất để học sinh trải

nh nghiệm thực tế. Phần lớn các trường còn lại triển khai hoạt động hướng nghiệp theo hình thức nội bộ, thiếu sự kết nối với môi trường nghề nghiệp thực tế.

Nhìn chung, các số liệu khảo sát thực tế cho thấy giáo dục hướng nghiệp ở bậc trung học cơ sở tuy đã được triển khai nhưng hiệu quả còn chưa cao. Học sinh thiếu cơ hội trải nghiệm, giáo viên còn hạn chế về chuyên môn, phụ huynh chưa thực sự đồng hành và sự phối hợp giữa các bên liên quan còn yếu. Đây là những vấn đề cần được quan tâm giải quyết nhằm nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong thời gian tới.

### **2.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục hướng nghiệp ở bậc trung học cơ sở**

Từ kết quả phân tích thực trạng và số liệu khảo sát, có thể thấy giáo dục hướng nghiệp ở bậc trung học cơ sở vẫn còn nhiều hạn chế cần được khắc phục. Để nâng cao hiệu quả của hoạt động này, cần triển khai đồng bộ các giải pháp từ phía nhà nước, nhà trường, gia đình và xã hội.

*Thứ nhất, cần hoàn thiện nội dung và chương trình giáo dục hướng nghiệp theo hướng cụ thể, thiết thực và phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi học sinh trung học cơ sở.*

Nội dung hướng nghiệp không nên dừng lại ở việc cung cấp thông tin chung về nghề nghiệp mà cần tập trung vào việc giúp học sinh khám phá bản thân, nhận diện sở thích, năng lực và giá trị cá nhân. Đồng thời, cần xây dựng các tài liệu hướng dẫn chi tiết, bộ công cụ đánh giá năng lực và sở thích nghề nghiệp để hỗ trợ giáo viên trong quá trình triển khai.

*Thứ hai, cần đổi mới phương thức tổ chức hoạt động hướng nghiệp theo hướng tăng cường trải nghiệm thực tế.*

Các nhà trường cần tổ chức đa dạng các hoạt động như tham quan doanh nghiệp, trải nghiệm nghề, giao lưu với người lao động, dự án học tập gắn với thực tiễn nghề nghiệp. Việc kết hợp giữa lý thuyết và thực hành sẽ giúp học sinh có cái nhìn trực quan, sinh động hơn về thế giới nghề nghiệp, từ đó nâng cao hiệu quả định hướng. Đồng thời, cần khuyến khích áp dụng các phương pháp giáo dục tích cực như học qua trải nghiệm, học theo dự án và giáo dục STEM trong hoạt động hướng nghiệp.

*Thứ ba, cần nâng cao năng lực của đội ngũ giáo viên trong công tác hướng nghiệp.*

Giáo viên cần được đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức và kỹ năng tư vấn hướng nghiệp, bao gồm kỹ năng đánh giá học sinh, tư vấn cá nhân và tổ

chức hoạt động trải nghiệm. Bên cạnh đó, cần xây dựng đội ngũ giáo viên chuyên trách hoặc kiêm nhiệm có năng lực trong lĩnh vực hướng nghiệp, nhằm đảm bảo tính chuyên sâu và hiệu quả trong triển khai.

*Thứ tư, cần tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục hướng nghiệp.*

Nhà trường cần chủ động kết nối với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, tổ chức nghề nghiệp để tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế cho học sinh. Đồng thời, cần nâng cao nhận thức của phụ huynh về vai trò của hướng nghiệp sớm, khuyến khích phụ huynh tham gia vào quá trình định hướng nghề nghiệp cho con theo hướng hỗ trợ, đồng hành thay vì áp đặt.

*Thứ năm, cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong giáo dục hướng nghiệp.*

Việc xây dựng các nền tảng trực tuyến cung cấp thông tin nghề nghiệp, các bài trắc nghiệm định hướng, video trải nghiệm nghề sẽ giúp học sinh tiếp cận thông tin một cách thuận tiện và đa dạng hơn. Đồng thời, công nghệ cũng hỗ trợ giáo viên trong việc quản lý, theo dõi và đánh giá quá trình phát triển định hướng nghề nghiệp của học sinh.

*Thứ sáu, cần tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động hướng nghiệp trong nhà trường.*

Việc xây dựng các tiêu chí đánh giá cụ thể, đo lường mức độ thay đổi về nhận thức và hành vi của học sinh sẽ giúp các nhà quản lý có cơ sở điều chỉnh chương trình và phương thức triển khai. Đồng thời, cần có cơ chế khuyến khích, khen thưởng đối với các đơn vị triển khai hiệu quả nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp.

### III. KẾT LUẬN

Giáo dục hướng nghiệp ở bậc trung học cơ sở giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành nhận thức và định hướng nghề nghiệp ban đầu cho học sinh. Thực tiễn cho thấy mặc dù đã được triển khai nhưng hiệu quả còn hạn chế do nội dung, phương thức tổ chức và sự phối hợp giữa các bên liên quan chưa đồng bộ. Vì vậy, cần đổi mới toàn diện hoạt động hướng nghiệp theo hướng tăng cường trải nghiệm, nâng cao năng lực giáo viên và gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Đây là nền tảng quan trọng giúp học sinh phát triển phù hợp và lựa chọn nghề nghiệp hiệu quả trong tương lai.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- de Vries, N., Meeter, M., & Huizinga, M. (2024). Why, When, and for Whom Does Career Education in Secondary Schools Work? A Qualitative Study of Stakeholders' Perspectives in The Netherlands. *Education Sciences*, 14(7), 681. <https://doi.org/10.3390/educsci14070681>.
- Holland, J. L. (1997). *Making Vocational Choices: A Theory of Vocational Personalities and Work Environments* (3rd ed.). *Psychological Assessment Resources*.
- Lent, R. W., Brown, S. D., & Hackett, G. (1994). Toward a unifying social cognitive theory of career and academic interest, choice, and performance. *Journal of Vocational Behavior*, 45(1), 79–122.
- Marciniak, J., Johnston, C. L., Steiner, R., & Hirschi, A. (2020). Career preparedness among adolescents: A review of key components and directions for future research. *Journal of Career Development*, 49(3).
- Parola, A., Diano, F., Ponticorvo, M., & Sica, L. S. (2024). Exploring adolescents' career development and teacher support: The NEFELE model. *Frontiers in Psychology*, 15, 1437472.
- Päbler, K., & Hell, B. (2020). Stability and change in vocational interests from late childhood to early adolescence. *Journal of Vocational Behavior*, 121, 103462.
- Savickas, M. L. (2005). The theory and practice of career construction. In S. D. Brown & R. W. Lent (Eds.), *Career Development and Counseling*. John Wiley & Sons.
- Super, D. E. (1990). A life span, life-space approach to career development. In D. Brown and L. Brooks (Eds.), *Career choice and development* (2nd ed.). San Francisco: Jossey-Bass.
- Wang, D., Li, Y., & Wang, G. (2024). A systematic review on career interventions for high school students. *Frontiers in Psychology*, 15, 1461503.